

Số: 1931 /KH - SVHTTDL

Nam Định, ngày 26 tháng 12 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số năm 2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định**

Căn cứ Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 09-NQ/TU);

Căn cứ Kế hoạch số 168/KH-SVHTTDL ngày 28/02/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1874/KH-SVHTTDL ngày 15/12/2023 kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của Sở VHTTDL;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Chuyển đổi số năm 2024, cụ thể như sau:

#### **Phần I**

#### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023**

##### **I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẶT RA NĂM 2023**

Đảng bộ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã huy động sự vào cuộc của cấp ủy Đảng, lãnh đạo Sở đẩy mạnh chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; chuyển đổi số điện tử dựa trên dữ liệu, hướng đến Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng, góp phần nâng cao vị trí xếp hạng về chỉ số mức độ sẵn sàng cho chuyển đổi số điện tử (ICT Index), chỉ số thành phần về hiện đại hóa nền hành chính trong bộ chỉ số CCHC của tỉnh.

- Sử dụng có hiệu quả dữ liệu dùng chung để phục vụ cung cấp dịch vụ công, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số.

- 100% văn bản trao đổi giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các cơ quan hành chính trong tỉnh và ngoài tỉnh được xử lý dưới dạng điện tử.

- Duy trì 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần.

- Duy trì trên 90% hồ sơ công việc của Sở được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Đảm bảo thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê KTXH của ngành được kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống thông tin báo cáo chính phủ, báo cáo Bộ VHTTDL và Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- 100% gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu, 100% gói thầu sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, 100% gói thầu mua sắm tập trung được tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng.

- Cổng thông tin điện tử của Sở đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- 100 % dịch vụ công trực tuyến của Sở được tích hợp với cổng Dịch vụ công quốc gia ngay sau khi có quyết định công bố. 100% giao dịch trên cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh sử dụng mã định danh điện tử.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC của Sở đạt 100%. Đảm bảo 100% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC.

- Các dịch vụ CNTT của Sở có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh; thông tin của người dân, doanh nghiệp được số hóa và lưu trữ tại CSDL của tỉnh, không phải cung cấp lại.

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2023**

### **1. Nhận thức số**

#### **1.1. Ngày Chuyển đổi số**

Hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2022, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: đặt banner, viết bài tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử của Sở (Link: <https://sovhttdl.namdinh.gov.vn/news/1602>), khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức chia sẻ các bài viết về Ngày chuyển đổi số quốc gia trên các trang mạng xã hội để tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân.

#### **1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số**

Cử công chức tham gia Tổ giúp việc, tổ nòng cốt chuyển đổi số của tỉnh. Qua đó, tìm hiểu, nắm bắt, chia sẻ các sáng kiến, cách làm hay về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Nam Định tới cán bộ, công chức, viên chức của ngành. Kịp thời cập nhật các văn bản chỉ đạo, triển khai về chuyển đổi số trên Cổng Thông tin điện tử của Sở (link <https://sovhttdl.namdinh.gov.vn/news?vh=28>), Bản tin Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chia sẻ thông qua các cuộc họp giao ban, sinh hoạt chi bộ, trên nhóm Zalo chung của Sở.

#### **1.3. Truyền thông về chuyển đổi số**

Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

Đến nay, 100% công chức các phòng quản lý nhà nước thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham gia kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo.

Tỷ lệ cán bộ, viên chức tại một số đơn vị sự nghiệp trực thuộc tham gia kênh truyền thông trên Zalo chưa cao.

### **2. Thể chế số**

### **2.1. Ban hành Nghị quyết của cấp ủy và kế hoạch về chuyển đổi số**

Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo và điều hành về chuyển đổi số nhằm tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số điện tử của tỉnh.

Thực hiện các quy định về chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ thông tin đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh. Đảng bộ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Chương trình hành động số 15-CTHĐ/ĐU ngày 21/01/2022 về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Chương trình đã đề ra các, giải pháp cụ thể để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nam Định.

a. Trong năm 2023, Sở VH TTDL đã ham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản số 697/UBND-VP7 ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về việc lắp đặt bảng Pano tuyên truyền sử dụng và tải app VNeID tại tỉnh Nam Định.

b. Chỉ đạo các phòng chuyên môn tham mưu, ban hành các văn bản, kế hoạch, chính sách phát triển chính quyền số, chuyển đổi số, đảm bảo an ninh mạng như:

- Kế hoạch số 1411/KH-SVH TTDL ngày 23/11/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số năm 2023 của Sở VH TTDL;

- Kế hoạch số 1517/KH-SVH TTDL ngày 08/12/2022 về phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở VH TTDL năm 2023;

- Công văn số 388/SVH TTDL-VP ngày 28/3/2023 của Sở VH TTDL về việc thống nhất nhận thức chung về sự khác nhau giữa CNTT và Chuyển đổi số;

- Công văn số 475/SVH TTDL-VP ngày 17/4/2023 về việc phổ biến Quyết định phê duyệt Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số;

- Công văn số 1006/SVH TTDL-VP ngày 31/7/2023 về việc đăng ký cán bộ tham gia Chương trình bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số năm 2023;

- Công văn số 1155/SVH TTDL-QLDL ngày 25/8/2023 về việc phối hợp triển khai công tác khảo sát dự án Chuyển đổi số trong ngành Du lịch.

- Công văn số 1306/SVH TTDL-QLVH ngày 21/9/2023 về việc xin ý kiến về việc lắp đặt bảng Pano tuyên truyền sử dụng và tải app VNeID tại tỉnh Nam Định (gửi UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan).

- Công văn số 1364/SVH TTDL-QLDL ngày 29/9/2023 về việc chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện mô hình “Triển khai phần mềm lưu trú” của Đề án 06 (gửi các cơ sở kinh doanh lưu trú trên địa bàn tỉnh Nam Định).

- Tờ trình số 1422/TTr-SVH TTDL ngày 09/10/2023 về việc lắp đặt bảng Pano tuyên truyền sử dụng và tải app VNeID tại tỉnh Nam Định.

- Văn bản số 1589/SVH TTDL-VP ngày 31/10/2023 triển khai thực hiện Kế hoạch số 64/KH-TCTTKĐA của Sở VH TTDL.

- Kế hoạch số 1731/KH-SVHTTDL ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc Triển khai mô hình điểm về thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

## **2.2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2023**

- Chỉ đạo cán bộ, công chức tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ.

- Cử công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý tham gia các lớp tập huấn trực tuyến về chuyển đổi số do Sở Thông tin Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức, được phát trực tiếp trên facebook.

## **3. Hạ tầng số**

Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc bổ sung kinh phí đầu tư, nâng cấp hạ tầng mạng, hạ tầng kết nối, hạ tầng an toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho việc chuyển đổi số triển khai xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số.

Nâng cấp hệ thống mạng Lan (nội bộ), mạng internet đảm bảo tốc độ cao ổn định, hệ thống mạng không dây (wifi) tại Sở, rà soát nâng cấp các máy tính cũ, bổ sung các máy tính mới cho cán bộ, công chức còn thiếu trong cơ quan đảm bảo 100% cán bộ công chức trong cơ quan được trang bị máy tính để phục vụ công việc. Năm 2023, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã trang bị mới 03 máy vi tính, 02 máy in cho các phòng quản lý nhà nước, 01 máy in kết hợp photo phục vụ cho công tác soạn thảo, phát hành văn bản chứa bí mật nhà nước.

Duy trì thực hiện kết nối mạng dữ liệu chuyên dùng để sẵn sàng đáp ứng nhu cầu về kết nối, xử lý dữ liệu.

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tình hình an toàn an ninh thông tin mạng. Đảm bảo không để xảy ra sự cố máy móc, lộ lọt thông tin.

## **4. Dữ liệu số**

Sử dụng có hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục vụ cho các hoạt động quản lý nhà nước của ngành. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu của ngành thông qua các phần mềm báo cáo thống kê của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và của UBND tỉnh Nam Định tại phần mềm:

<https://baocao.namdinh.gov.vn/sites/bc/SitePages/default.aspx>

[https://baocao.bvhttdl.gov.vn/Pages/login.zul#page-admin\\_search\\_old](https://baocao.bvhttdl.gov.vn/Pages/login.zul#page-admin_search_old)

Triển khai hiệu quả công tác số hóa hồ sơ, kết quả TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo lộ trình được phê duyệt.

Tiếp tục triển khai Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và lộ trình của tỉnh.

## **5. Nền tảng số**

Các phòng QLNN, các đơn vị trực thuộc Sở đã và đang triển khai duy trì, sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin nền tảng, dùng chung của tỉnh: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống Một cửa điện tử tích hợp công cung cấp dịch vụ công, Chứng thư số chuyên dùng, Cổng thông tin điện tử, phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh, Hệ thống báo cáo tỉnh Nam Định, Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội và các hệ thống nền tảng dùng chung khác để phù hợp với công tác quản lý của tỉnh và của ngành. 100% văn bản đi và văn bản đến được thực hiện thông qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (trừ văn bản mật). 100% công chức, viên chức của Sở thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ chính phủ, của tỉnh để trao đổi thông tin nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

## **6. Nhân lực số**

Cử cán bộ, công chức tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử, Chính quyền số; về khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, giải quyết dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần. Tham gia tập huấn về xây dựng, triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh cho các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh, thành viên tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo. Cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn về công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước khi được triệu tập. Tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức và người lao động về chuyển đổi số để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đơn vị bố trí 01 cán bộ là kỹ sư công nghệ thông tin phụ trách CNTT phục vụ công tác chuyên môn của Sở, theo dõi hoạt động của các hệ thống mạng, đảm bảo hoạt động ổn định đường truyền, an toàn, an ninh thông tin. 100% cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị sử dụng thành thạo máy tính; được tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm mã nguồn mở thông dụng trong công việc. Sở thường xuyên tuyên truyền, phổ biến được các quy định mới của nhà nước về CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan để nâng cao nhận thức kiến thức về CNTT. 100% cán bộ, công chức của Sở sử dụng hộp thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý và điều hành văn bản để xử lý, trao đổi văn bản.

## **7. An toàn thông tin mạng**

### **7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ**

Phối hợp với đơn vị chức năng của tỉnh thực hiện phân loại, xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ.

### **7.2. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng**

Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan. Quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng là: hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng; hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính

thức. Tham gia đầy đủ các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng khi được triệu tập.

### **7.3. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- Bổ sung trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin của Sở. Năm 2023, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã trang bị mới 03 máy tính, 02 máy in, 01 máy in kết hợp máy photo (dành riêng soạn thảo văn bản mật); 15 phần mềm diệt virus cho máy tính.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động nội bộ của cơ quan; thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật số có tính năng lưu trữ, trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin qua mạng; kiểm tra an ninh và an toàn thông tin các thiết bị, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng và các công cụ khác trước khi đưa vào sử dụng. Các thiết bị, phần mềm do tổ chức, cá nhân nước ngoài tặng hoặc tài trợ phải được kiểm định an toàn trước khi sử dụng.

Công tác đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động của cơ quan đã được quan tâm, chú trọng thực hiện: Thường xuyên chỉ đạo các phòng QLNN, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tổ chức rà soát, kiểm tra các lỗ hổng bảo mật trên hệ thống máy tính, mạng Internet của cơ quan, đơn vị; Tuyên truyền, nhắc nhở công chức, viên chức thực hiện nghiêm các quy định, khuyến cáo về sử dụng mạng internet an toàn như: đặt mật khẩu có độ mạnh cao, không nhấp vào các đường link lạ, không chia sẻ các thông tin chưa được kiểm chứng...

Rà soát, cập nhật, xây dựng và ban hành các quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan.

Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động ứng dụng CNTT tại Sở. Chú trọng nâng cao năng lực cán bộ chuyên trách CNTT nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Cử cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin, CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động nội bộ của cơ quan; thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật số có tính năng lưu trữ, trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin qua mạng; kiểm tra an ninh và an toàn thông tin các thiết bị, phần mềm hệ thống, phần mềm thương mại, phần mềm ứng dụng và các công cụ khác trước khi đưa vào sử dụng; các thiết bị, phần

mềm do tổ chức, cá nhân nước ngoài tặng hoặc tài trợ phải được kiểm định an toàn trước khi sử dụng.

Thực hiện nghiêm việc công khai các thông tin trên cổng Thông tin điện tử của Sở theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

#### **7.4. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch về phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) tỉnh Nam Định năm 2023.

- Cử nhân sự phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các lớp tập huấn về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

### **8. Chính phủ số**

Đến nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện 145 TTHC (130 toàn trình, 15 một phần). Thực hiện cải cách hành chính, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở để người dân, doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ, nhanh chóng, chính xác, giảm giấy tờ, chi phí, nhằm tăng chỉ số hài lòng của người dân. Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác chỉ đạo, điều hành; tập trung triển khai số hóa hồ sơ, dữ liệu; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng;

Tiếp tục duy trì, sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành vào công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở. 100% văn bản đến và đi (trừ văn bản mật) được số hóa và cập nhật vào hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Lãnh đạo Sở thường xuyên quán triệt toàn thể công chức, viên chức chú trọng nâng cao năng lực và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ

Duy trì, áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 đảm bảo là công cụ đắc lực cho các hoạt động CCHC của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử với các cơ quan trên địa bàn tỉnh và các cơ quan bộ, ngành Trung ương; trong các loại hình giao dịch điện tử phục vụ quản lý, điều hành, xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đến nay, 100% các đơn vị trong ngành đã áp dụng chữ ký số để triển khai các văn bản tại đơn vị.

Thực hiện nghiêm việc tổ chức đấu thầu qua mạng theo lộ trình triển khai của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và của tỉnh; Thực hiện công khai kế hoạch đấu thầu trên cổng thông tin điện tử của Sở theo đúng quy định.

### **9. Xã hội số**

Cử cán bộ công chức tham gia đầy đủ các chương trình phổ biến, hướng dẫn kỹ năng số cho người dân theo hình thức trực tuyến. Vận động cán bộ, công chức chia sẻ, phổ biến các chương trình hướng dẫn kỹ năng số trên các mạng xã hội để đồng đạo người dân được tiếp cận.

Chỉ đạo cán bộ công chức trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và hỗ trợ doanh nghiệp hỗ trợ, hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản công dân và hình thành dữ liệu điện tử trên hệ thống thông tin dung chung.

+ Đảm bảo ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số gắn với an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan, Sở VHTTDL thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của Sở; triển khai hiệu quả các hoạt động nâng cấp, công tác an toàn thông tin cho Cổng Thông tin điện tử của Sở được duy trì ổn định, liên tục và thông suốt.

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC: chỉ đạo cán bộ phụ trách tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh thực hiện nghiêm túc và giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính có liên quan đến hoạt động của ngành đảm bảo đúng quy định.

Kết quả: từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/10/2023 số lượng 254 lượt hồ sơ; 100% được tiếp nhận trực tuyến; đã xử lý và trả kết quả trước hạn 241 hồ sơ; đúng hạn 12 hồ sơ; 01 hồ sơ đang xử lý trong hạn; quá hạn: 0 hồ sơ. 100% hồ sơ giải quyết TTHC có nộp phí đều thanh toán trực tuyến.

Tinh thần thái độ của cán bộ thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh luôn hòa nhã, lịch sự, lắng nghe và tiếp nhận đầy đủ các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức.

+ Công khai số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về thực hiện thủ tục hành chính tại Sở.

## **Phần II**

### **NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Công nghệ thông tin;
- Luật An toàn thông tin mạng;
- Nghị định số 85/2016/NQQ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến 2025”;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 27/QĐ-UBQGCDs ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

- Chương trình/Kế hoạch chuyển đổi giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của bộ, ngành, địa phương;

- Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin phát triển Chính phủ Số/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 của bộ, ngành, địa phương;

- Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh Nam Định thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 1874/KH-SVHTTDL ngày 15/12/2023 của Sở VHTTDL Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024.

## **II. MỤC TIÊU**

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; chuyển đổi số điện tử dựa trên dữ liệu, hướng đến Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng, góp phần nâng cao vị trí xếp hạng về chỉ số mức độ sẵn sàng cho chuyển đổi số điện tử (ICT Index), chỉ số thành phần về hiện đại hóa nền hành chính trong bộ chỉ số CCHC của tỉnh.

- Sử dụng có hiệu quả dữ liệu dùng chung để phục vụ cung cấp dịch vụ công, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số.
- Duy trì 100% văn bản trao đổi giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các cơ quan hành chính trong tỉnh và ngoài tỉnh được xử lý dưới dạng điện tử.
- Duy trì 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần.
- Đảm bảo thực hiện nghiêm 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê KTXH của ngành được kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống thông tin báo cáo chính phủ, báo cáo Bộ VH-TT-DL và Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.
- 100% gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu, 100% gói thầu sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, 100% gói thầu mua sắm tập trung được tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng.
- Trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.
- 100 % dịch vụ công trực tuyến của Sở được tích hợp với cổng Dịch vụ công quốc gia ngay sau khi có quyết định công bố. 100% giao dịch trên cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh sử dụng mã định danh điện tử.
- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC của Sở đạt 100%. Đảm bảo 100% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC.
- Các dịch vụ CNTT của Sở có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh; thông tin của người dân, doanh nghiệp được số hóa và lưu trữ tại CSDL của tỉnh, không phải cung cấp lại.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Nhận thức số**

- Ban hành Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Kế hoạch hưởng ứng và phổ biến “Tháng 10- Tháng Tiêu dùng số” bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực, hiệu quả. Các hình thức tuyên truyền, hưởng ứng: treo băng rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của Sở...
- Phối hợp cùng sở, ngành chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn tỉnh để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.
- Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

#### **2. Thể chế số**

- Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo và điều hành về chính phủ số/chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm

an toàn thông tin nhằm tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của ngành, của tỉnh.

-Thực hiện các quy định về chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ thông tin đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh.

### **3. Hạ tầng số**

- Tiếp tục nâng cấp, khai thác, sử dụng có hiệu quả hạ tầng kỹ thuật hiện có, bổ sung các trang thiết bị mới thiết yếu phục vụ nhu cầu ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào hoạt động quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (máy tính, máy Scanner, máy photocopy, máy in, Switch,...); thay thế các máy tính (PC) có cấu hình cũ, hết niên hạn sử dụng

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ, kết nối Internet băng thông rộng, đảm bảo hoạt động thông suốt, ngăn chặn có hiệu quả các cuộc tấn công từ bên ngoài vào hệ thống mạng nội bộ cơ quan.

- Chủ động phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông trong việc chuyển đổi IPv6 cho hệ thống thông tin, các thiết bị và kết nối mạng tại cơ quan Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Phối hợp với nhà cung cấp dịch vụ Mạng truyền số liệu chuyên dùng, đánh giá và triển khai giải pháp nâng cao chất lượng đường truyền nhằm đảm bảo duy trì kết nối thông suốt, đáp ứng yêu cầu khai thác của cơ quan.

### **4. Dữ liệu số**

Sử dụng có hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục vụ cho các hoạt động quản lý nhà nước của ngành. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu của ngành thông qua các phần mềm báo cáo thống kê của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và của UBND tỉnh Nam Định.

Triển khai hiệu quả công tác số hóa hồ sơ, kết quả TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo lộ trình được phê duyệt.

Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá duy trì dữ liệu nội bộ hàng năm theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh.

Tiếp tục triển khai Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và lộ trình của tỉnh.

### **5. Nền tảng số**

Tham gia triển khai nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ CNTT của tỉnh- LGSP phục vụ kết nối nền tảng Chính phủ điện tử quốc gia; tích hợp các hệ thống ứng dụng; dịch vụ và cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh vào hệ thống;

Phối hợp với nhà cung cấp thực hiện nâng cấp, mở rộng, phát triển phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Thư điện tử công vụ... để phù hợp với công tác quản lý các lĩnh vực do ngành phụ trách..

## **6. Nhân lực số**

Cử cán bộ, công chức tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử, Chính quyền số; về khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, giải quyết dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần. Tham gia tập huấn về xây dựng, triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh cho các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh, thành viên tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo. Cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn về công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước khi được triệu tập.

Tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức và người lao động về chuyển đổi số để thực hiện nhiệm vụ được giao.

## **7. An toàn thông tin mạng**

- Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh thực hiện phân loại, xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ.

- Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng: đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan. Quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng là: (1) hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng; (2) hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức. Tham gia đầy đủ các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng khi được triệu tập.

- Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng: Bổ sung trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin của Sở. Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động nội bộ của cơ quan; thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật số có tính năng lưu trữ, trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin qua mạng; kiểm tra an ninh và an toàn thông tin các thiết bị, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng và các công cụ khác trước khi đưa vào sử dụng. Các thiết bị, phần mềm do tổ chức, cá

nhân nước ngoài tặng hoặc tài trợ phải được kiểm định an toàn trước khi sử dụng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch về phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) tỉnh Nam Định năm 2022;.

- Cử nhân sự phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các lớp tập huấn về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

### **8. Chính phủ số**

- Tiếp tục duy trì cung cấp 100 % thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo hướng toàn trình và một phần.

- Khai thác triệt để hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu lớn quy mô quốc gia.

### **9. Kinh tế số**

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa tại Nam Định: Tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện quy hoạch quảng cáo trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện thu hút các doanh nghiệp kinh doanh văn hóa, thể thao, du lịch đầu tư và phát triển tại tỉnh.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua việc ứng dụng đa dạng các kênh truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, hình thành kỹ năng số, văn hóa số tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận với các dịch vụ của Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Tích cực hướng dẫn thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua mạng xã hội Facebook, Zalo, ...cho các tổ chức, cá nhân cách thực nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đăng ký nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

Tham mưu ban hành cơ chế, chính sách để thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ công ; tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số ...liên quan đến các lĩnh vực của ngành phụ trách.

### **3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch như điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo,...

### **4. Thu hút nguồn lực CNTT**

Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

Ưu tiên bố trí công chức có trình độ cao về công nghệ thông tin vào thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Sở.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tiết kiệm từ nguồn chi thường xuyên của cơ quan và đề xuất UBND tỉnh bố trí từ nguồn kinh phí của tỉnh cho thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng Sở**

Chủ trì, phối hợp với các phòng quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thực hiện kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai thực hiện kế hoạch này.

### **2. Các phòng quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở**

Căn cứ kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Gửi báo cáo tình hình triển khai thực hiện kế hoạch này về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Văn phòng Sở) trước ngày 31/10/2024 để Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo theo quy định.

## **VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRỌNG TÂM NĂM 2024**

*(Có phụ lục kèm theo)*

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Yêu cầu các phòng quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở TTTT; (để báo cáo)
- Các đ/c Lãnh đạo Sở;
- Các phòng QLNN;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Tiến Dũng**

## PHỤ LỤC DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRỌNG TÂM NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số: 1931/KH-SVHTTD, ngày 26 /12/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cơ sở pháp lý	Nội dung, quy mô thực hiện
1	Thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Thông tin Truyền thông, Báo Nam Định, Đài PHTH tỉnh	NQ số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh; KH số 122/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh	Tổ chức lớp tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành; Đăng tải các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số trên Cổng TTĐT của Sở.
2	Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, Tàu thủy lưu trú du lịch; Khách sạn 2-3*; Khách sạn 4 ; Nhà khách; Nhà công vụ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Công an tỉnh Nam định; Các cơ sở kinh doanh lưu trú	Kế hoạch số 48/KH-TCTTKDA ngày 28/7/2023 triển khai mô hình điểm thực hiện các nhiệm của của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 64/KH-TCTTKĐA ngày 31/10/2023 về Kế hoạch triển khai 44 mô hình điểm về thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Nam Định	Triển khai rà soát, khảo sát và nghiên cứu xây dựng phương án triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế trong thời gian tới
3	Phối hợp thực hiện mô hình triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại: Khu du lịch	Công an tỉnh	Sở VHTTDL UBND các huyện, thành phố		Rà soát lại các khu du lịch Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, địa phương liên quan
4	Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư,	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Công an tỉnh. Sở NNPTNT UBND các huyện, thành phố		Xây dựng Kế hoạch phối hợp các Sở ngành có liên quan trong việc cập nhật, cung cấp các thông tin, viết tin, bài liên quan tới việc giới thiệu các đặc sản vùng miền, các sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP tiêu biểu của quê hương để thường xuyên quảng bá, giới thiệu trên các

	định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số				website, cổng thông tin du lịch của trung ương và địa phương.
5	Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Công an tỉnh		- Thông qua CSDLQG về dân cư thực hiện phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển KTXH, bảo đảm an sinh xã hội. Triển khai xây dựng tài liệu mô tả các chỉ tiêu khách du lịch phục vụ công tác phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú du lịch cung cấp Sở Thông tin Truyền Thông Phối hợp Tổ công tác Đề án 06 triển khai thực hiện mô hình số 40.
6	Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực Bảo tàng và Thư viện	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Sở TTTT, Sở KHĐT, Sở KHCN, Sở GDĐT; UBND các huyện, thành phố	KH số 27/KH-UBND ngày 25/02/2022 và KH 29/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh	- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện số hoá và ứng dụng trên các nền tảng số hồ sơ khoa học, tư liệu di sản “Thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt”; các di tích quốc gia 6 đặc biệt; các di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê; các bảo vật quốc gia; di sản trong Danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia; các hiện vật, nhóm hiện vật, cổ vật quý hiếm, có giá trị tiêu biểu tại bảo tàng. - Nâng cao trình độ nguồn nhân lực làm công tác thư viện trên địa bàn tỉnh, tập trung vào quản lý thư viện hiện đại, thư viện số...